

Bản án số: **169/2020/HS-ST**
Ngày 23-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thọ

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lài - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với:

Bị cáo Kiều Mạnh T; sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: Phòng X tập thể Y, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Phòng A Tập thể B phố Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Xuân Đ và con bà Nghiêm Thị Minh N; tiền sự: không; tiền án: 01 tiền án: ngày 22/11/2019, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa chấp hành án (chưa xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 10/3/2020; tạm giữ ngày 11/3/2020; tạm giam ngày 17/3/2020. Danh chỉ bản số 196 lập ngày 11/3/2020 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/3/2020, Kiều Mạnh T đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 30Z3-8714 từ nhà đến khu vực ngã tư Đại Cồ Việt – Lê Duẩn, Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây T gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết một gói ma túy hêrôin với 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*). Sau đó T để gói ma túy vừa mua được vào túi quần trước bên trái đang mặc và đi về để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đi xe máy đến khu vực ngã ba Đại Cồ Việt – Tạ Quang Bửu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị Tổ công tác Y24/141 Công an thành phố Hà Nội phối hợp cùng Công an phường Lê Đại Hành làm nhiệm vụ tại khu vực trên dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, T tự giác lấy từ túi quần trước bên trái ra một gói giấy màu trắng kích thước khoảng 0,5x2cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng giao nộp cho cơ quan công an và khai nhận đó là ma túy loại hêrôin mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật và yêu cầu T về trụ sở làm rõ sự việc. Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của T một xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 30Z3-8714; số khung: 628188, số máy: 0582945.

Ngày 11/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của T. Tại bản kết luận giám định số 2163/KLGD-PC09 ngày 19/3/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại hêrôin, khối lượng 0,112 gam*”.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho T: T khai không biết rõ nhân thân lai lịch. Ngày 11/3/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải T để xác định địa điểm và đối tượng bán ma túy cho T. Kết quả: T chỉ xác định được địa điểm mua ma túy là tại khu vực ngã tư Đại Cồ Việt – Lê Duẩn, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được người bán ma túy cho mình nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 30Z3-8714; số khung: 628188, số máy: 0582945 thu giữ của T: T khai xe là của bà Nghiêm Thị Minh N (mẹ đẻ T). Việc T lấy xe đi mua ma túy, bà N không biết. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh đăng ký xe mang tên anh Bùi Đức V, sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: xã T, huyện M, Hà Nội. Anh Văn khai tháng 8/2009, anh mua chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Đến khoảng tháng 2/2020, anh đã bán chiếc xe trên cho một người phụ nữ không quen biết. Khi mua bán, anh đã đưa toàn bộ giấy tờ xe cho người phụ nữ và hai bên chỉ thỏa thuận miệng, không lập giấy mua bán xe. Bà Nghiêm Thị Minh N khai: cuối tháng 02/2020, bà có mua lại chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 30Z3-8714; số khung: 628188, số máy: 0582945 của một người phụ nữ không quen biết.

Khi mua xe có đăng ký xe đầy đủ. Bà N cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng xe đi mua ma túy. Bà có đề nghị được nhận lại chiếc xe máy trên. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định số khung số máy của xe cho kết quả số khung, số máy là nguyên thủy và tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, nên ngày 27/5/2020, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho bà Nghiêm Thị Minh N. Bà N đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 182/CT-VKSHBT-HS ngày 29/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Kiều Mạnh T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Kiều Mạnh T giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Kiều Mạnh T và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kiều Mạnh T với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù; tổng hợp hình phạt chưa chấp hành của bản án trước, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Kiều Mạnh T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Kiều Mạnh T tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 10/3/2020, tại khu vực ngã ba Đại Cồ

Việt – Tạ Quang Bửu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Kiều Mạnh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,112 gam ma túy loại hêrôin để sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội, Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân: Bị cáo Kiều Mạnh T có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Ngày 22/11/2019, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã xử phạt bị cáo 15 tháng tù nhưng bị cáo chưa chấp hành án nên xác định chưa xóa án tích. Vì vậy, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Điều này cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật, đã bị kết án, đang trong thời gian chờ thi hành án bản án năm 2019 mà lại tiếp tục phạm tội mới, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa chung. Do bị cáo chưa chấp hành bản án trước mà lại phạm tội mới nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với tội mới và tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước rồi quyết định hình phạt chung đối với bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho T: T khai không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không xác định được. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh xử lý là có cơ sở.

[6] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen BKS: 30Z3-8714; số khung: 628188, số máy: 0582945 thu giữ của T: quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của bà Nghiêm Thị Minh N (mẹ đẻ T). Bà N cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định số khung số máy của xe là nguyên thủy và tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, nên ngày 27/5/2020, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe trên cho bà Nghiêm Thị Minh N là có cơ sở. Bà N đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,112 gam ma túy loại hêrôn - đây là chất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Kiều Mạnh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Kiều Mạnh T 18 (mười tám) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù về Tội trộm cắp tài sản của Bản án số 235/2019/HSST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2020, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/8/2019 đến ngày 28/8/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) bì giấy đã niêm phong bên trong có chứa 0,112 gam ma túy loại hêrôn, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Kiều Mạnh T.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 01/6/2020 giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo Kiều Mạnh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Kiều Mạnh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

